

Số: 52/2022/QĐST-HNGĐ

*Quan Hóa, ngày 25 tháng 10 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUAN HÓA, TỈNH THANH HÓA**

Căn cứ vào khoản 2 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm h khoản 2 Điều 39, Điều 146, Điều 147, Điều 212, Điều 213, Điều 361; Điều 366; Điều 371 và Điều 372, khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 147, Điều 148 và Điều 278 Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 68, Điều 69, Điều 71, Điều 72, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Điều 4, Điều 6, Điều 35, Khoản 6 Điều 27 Khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và Gia đình thụ lý số 60/2022/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 10 năm 2022 về việc: “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc HN&GD:*

+ Anh Lộc Văn H - Sinh ngày 09 tháng 5 năm 1990

+ Chị Hà Thị L - Sinh ngày 19 tháng 5 năm 1990

Địa chỉ: Khu Khó, thị trấn Hồi Xuân, huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Không.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Anh Lộc Văn H và chị Hà Thị L kết hôn với nhau từ năm 2016, trên cơ sở hôn nhân tự nguyện, tự do tìm hiểu, không bị ai ép buộc, được hai bên gia đình tổ chức cưới hỏi theo phong tục của địa phương và có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Hồi Xuân, huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa vào ngày 06 tháng 10 năm 2016. Sau khi kết hôn, trong thời gian đầu vợ chồng chung sống đầm ấm hạnh phúc. Tuy nhiên đến đầu năm 2020 thì vợ

chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn; nguyên nhân do tính tình vợ chồng không hợp, quan điểm sống khác nhau dẫn đến không tìm được tiếng nói chung trong hôn nhân. Vợ chồng đã sống ly thân từ đầu tháng 8 năm 2022 đến nay, không còn quan tâm đến nhau. Đến nay các đương sự đều nhận thấy tình cảm vợ chồng đã hết, mục đích hôn nhân không đạt được; đời sống chung không thể kéo dài nên đề nghị Tòa án công nhận cho anh, chị được thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Trong thời gian chung sống, anh Lộc Văn H và chị Hà Thị L có 01 con chung, tên cháu là Lộc Hà Thanh T, sinh ngày 16 tháng 10 năm 2017. Hiện tại, cháu đang ở với cô L. Anh, chị thỏa thuận, cô L là trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cháu Trúc cho đến khi cháu trưởng thành. Anh Lộc Văn H đóng góp nuôi con cùng chị L mỗi tháng 1.000.000đ (*Một triệu đồng*) cho đến khi cháu đủ 18 tuổi

[3]. Về án phí, lệ phí việc dân sự: anh Lộc Văn H tự nguyện nộp tiền lệ phí việc HNGĐ sơ thẩm. Anh H phải nộp tiền phí cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

[4]. Về tài sản chung, công nợ chung: Không yêu cầu gì. Nên không xét.

Xét thấy yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận việc nuôi con chung của anh Lộc Văn H và chị Hà Thị L là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội, nên cần chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa Anh Lộc Văn H, sinh ngày 09 tháng 5 năm 1990 và chị Hà Thị L, sinh ngày 19 tháng 5 năm 1990. Quan hệ hôn nhân giữa anh Lộc Văn H và chị Hà Thị L chấm dứt kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực pháp luật.

- Về con chung: Giao Lộc Hà Thanh T, sinh ngày 16 tháng 10 năm 2017 cho chị Hà Thị L là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi theo quy định của pháp luật. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Lộc Văn H đóng góp nuôi con cùng chị L mỗi tháng 1.000.000đ (*Một triệu đồng*) kể từ tháng 10 năm 2022 cho đến khi cháu đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về các vấn đề khác: Giấy chứng nhận kết hôn số: 21/2016 ngày 06/10/2016 của UBND thị trấn Hồi Xuân, huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa hết giá trị pháp lý kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực pháp luật.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Lộc Văn H tự nguyện nộp lệ phí việc HNGĐ sơ thẩm là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Anh Lộc Văn H phải nộp án phí cấp dưỡng nuôi con chung 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), tổng tiền án phí, lệ phí anh H phải nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*). Chấp nhận anh H đã nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền lệ phí việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm, theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2021/0012794 ngày 04/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- Phòng KTNV-TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Quan Hóa;
- Phòng 9 - VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THADS huyện Quan Hóa;
- UBND thị trấn Hồi Xuân, H. Quan Hóa;
- Người yêu cầu Lộc Văn H ;
- Người yêu cầu Hà Thị L ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

#### **THẨM PHÁN**

**Ngô Thị T**